TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GÒ CÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG** Số: **163** /2019/HNGĐ-ST	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *GC, ngày 31 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Trần Hải Bình.

2.Ông Võ Thành Dương.

Căn cứ vào các điều 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 356/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2018, về việc "Tranh chấp xin ly hôn".

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Huỳnh Thanh M**, sinh ngày: 20/02/1974 (Có mặt);

Địa chỉ: Ấp LM, xã LCh, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh **Hồ Văn T**, sinh năm 1974 (Có mặt);

Địa chỉ: Ấp LM, xã LCh, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thanh M và anh Hồ Văn T.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Hồ Văn Tr, sinh ngày 02/8/1997 đã trưởng thành và Hồ Văn T1, sinh ngày 22/9/2001. Chị M được trực tiếp nuôi cháu T; không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Tùng được quyền đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

* *Về án phí sơ thẩm*: Chị Huỳnh Thanh M phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp là 4.050.000 đồng (*Bốn triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu số 42835 ngày 07/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công. Như vậy, chị M được hoàn lại số tiền chênh lệch là 3.750.000 đồng (*Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

3.Quyết định này có hiệu luật pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký và đóng dấu

LÊ THỊ HẰNG

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-Viện KSTX Gò Công;
- Chi cục THATX Gò Công;
- Lưu hồ sơ, án văn.